

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2019/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lành Văn Khánh.

Bà Đặng Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Hồ Công T; tên gọi khác: Không có, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1972 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Số X, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hồ Bằng G, sinh năm 1934 và con bà Vũ Kim O, sinh năm 1938, vợ, con: Chưa có; tiền án: Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm); tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 1995 bị Tòa án nhân dân thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); năm 1997 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); năm 2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích) và chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Ông Phan Thanh H, sinh năm 1968, trú tại: Ngõ Y, đường M, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Ông Lê Đoan K, sinh năm 1972; trú tại: Số X1, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1991, trú tại: Xã H1, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Lê Đoan T2, sinh năm 1991; trú tại: Số X1, đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Vũ Đức C, sinh năm 1991; trú tại: Thôn R, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Vi Xuân H2, sinh năm 1986; trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Bà Trần Thị H3, sinh năm 1976; trú tại: Khối C1, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Anh Hứa Hoàng L, sinh năm 1976, trú tại: Số Y1 đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

Ông Dương Đình H4, sinh năm 1960, trú tại: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tuấn C1, vắng mặt;

Anh Vũ Văn H5, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11/02/2019, Hồ Công T đi bộ quanh khu vực chân cầu Z thuộc địa bàn phường Đ, thành phố L nhìn thấy khoảng 3 đến 4 thanh niên (không quen biết) đang sử dụng chất ma túy. Thấy vậy, Hồ Công T có vào xin một ít ma túy để sử dụng thì được một nam thanh niên cho một gói nilon đựng ma túy. Sau đó, Hồ Công T cất giấu túi ma túy này vào trong túi quần bỏ đằng trước phía bên phải của mình đang mặc mục đích để sử dụng. Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 13/02/2019 Hồ Công T đến khu vui chơi tầng 3 của Trung tâm thương mại Đ1, số Z1 đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để chơi trò chơi bắn cá thì bị Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Hồ Công T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 túi nilon kích thước 1,5 x 2cm bên

trong đựng chất tinh thể màu trắng; 1.050.000 đồng; 01 chìa khóa xe mô tô có chữ INF; 01 thẻ giữ xe của siêu thị Đ1 trên có số 011; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen.

Bản kết luận giám định số 103/KL-PC09 ngày 17/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,210 gam.

Ngoài ra Hồ Công T khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 02 năm 2019, đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ, ngày 15/10/2018 Hồ Công T đi bộ quanh khu vực công viên S thuộc địa bàn phường C, thành phố L phát hiện dưới chân cầu Đ có 01 căn phòng khóa ngoài, bên trong đựng nhiều đồ đạc nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Hồ Công T dùng 01 viên gạch chỉ nhặt được gần đó đập 2 đến 3 phát làm bung khóa cửa sắt rồi đi vào căn phòng. Quan sát thấy trong phòng chứa nhiều đồ đạc trong đó có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Cup Thailand màu vàng, biển kiểm soát 12PA - 000.96 của anh Phan Thanh H, Hồ Công T dắt xe ra ngoài rồi đem về nhà cất giấu. Ngày hôm sau, Hồ Công T đã tháo biển số xe ra để ở nhà rồi sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Đến khoảng tháng 11/2018, Hồ Công T đem chiếc xe đến cầm cố với người đàn ông tên L (không rõ họ, tên đệm) được 2.000.000 đồng. Số tiền này Hồ Công T đã tiêu xài hết. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra chưa thu hồi được chiếc xe này.

Biên bản định giá tài sản số: 181/ĐGTSTT ngày 18/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự định giá chiếc xe Cup Thailand biển kiểm soát 12PA – 000.96 số khung B3L1AA033893, số máy 139FMB033893 của anh Phan Thanh H trị giá 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*).

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ, ngày 03/11/2018, Hồ Công T đi bộ trên đường B thuộc phường H, thành phố L phát hiện thấy chiếc xe Honda wave Alpha màu xanh - đen - bạc, biển kiểm soát 36B2 - 140.48 của anh Lê Đoan K dựng ở trên vỉa hè trước cửa số nhà 96, đường B chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa. Sau khi quan sát thấy xung quanh vắng người, Hồ Công T đi đến dùng chìa khóa mở ổ khóa điện, nổ máy điều khiển xe mang về nhà. Hồ Công T thay biển kiểm soát 36B2 - 140.48 của chiếc xe này bằng BKS 12PA - 000.96 của chiếc xe Cup Thailand đã trộm cắp trước đó rồi đến khu Trung tâm thương mại Đ1 rủ Vi Xuân H2 cùng đi cầm cố xe. Khoảng 18 giờ cùng ngày hai người đến nhà Trần Thị H3 để cầm cố chiếc xe. Hồ Công T trực tiếp vào nhà trao đổi với chị Trần Thị H3 về việc cầm cố chiếc xe. Hồ Công T nói với chị Trần Thị H3 chiếc xe này là xe của gia đình Hồ Công T, không có giấy tờ. Do không biết nguồn gốc chiếc xe là xe

do trộm cắp được, chị Trần Thị H3 đồng ý cho Hồ Công T vay 3.000.000 đồng và giữ lại chiếc xe hẹn khi nào Hồ Công T quay lại trả tiền sẽ trả lại. Sau khi đợi Hồ Công T cầm cổ xe xong, Vi Xuân H2 bắt taxi về nhà, số tiền 3.000.000 đồng cầm cổ xe Hồ Công T dùng để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 14/11/2018, do nghi ngờ chiếc xe có nguồn gốc không rõ ràng nên chị Trần Thị H3 đã mang xe đến giao nộp tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn. Chiếc xe này hiện nay đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Đoàn T2.

Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 190/ĐGTSTT ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự TP Lạng Sơn xác định xe mô tô 36B2 - 140.48 màu xanh - đen - bạc có số khung BY401103, số máy 12E3201159 trị giá 6.800.000 đồng (*sáu triệu tám trăm nghìn đồng*).

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 13/01/2019, Hồ Công T đi bộ đến khu vực cầu Z thuộc xã M, thành phố L phát hiện chiếc xe Honda Wave alpha màu xanh, biển kiểm soát 12F6 - 4686 của chị Hoàng Thị T1 là công nhân Công ty trách nhiệm hữu hạn H dựng bên đường, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa nên Hồ Công T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Hồ Công T tiến đến gần chiếc xe, nổ máy và điều khiển xe về nhà cất giấu. Sau đó Hồ Công T tháo biển số 12F6 - 4686 của chiếc xe, dùng đục bằng sắt xóa toàn bộ số máy và một phần số khung của xe mục đích để không ai phát hiện. Khoảng vài ngày sau, khi đi qua khu vực đường N, phường Đ, Hồ Công T nhặt được 01 chiếc biển kiểm soát 12F3 - 8341 rơi ngoài đường, Hồ Công T đã nhặt chiếc biển số trên lắp vào chiếc xe trộm cắp được của chị Hoàng Thị T1 để che giấu hành vi phạm tội. Chiếc xe này đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ ngày 13/02/2019 và đã được trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoàng Thị T1.

Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 11/ĐGTSTT ngày 22/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự TP Lạng Sơn xác định xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 12F6 - 4686 màu xanh, số khung RLHHC0902Y004828, số máy HC08E0004257 trị giá 2.700.000 đồng (*hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Lần thứ tư: Khoảng 10 giờ ngày 12/02/2019, Hồ Công T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu xanh dương, treo biển kiểm soát 12F3 - 8341 đi dọc theo đường H1. Khi đi đến khu vực Thôn R, xã M, thành phố L, Hồ Công T nhìn thấy ngôi nhà của anh Vũ Đức C khóa cửa ngoài liền vòng ra phía sau nhà quan sát, thấy ngôi nhà có thiết kế lợp mái tôn cao khoảng 02m, Hồ Công T sử dụng kim mang theo vặn ốc vít của tấm tôn ngoài cùng bên phải ngôi nhà rồi lật mái tôn lên, trèo lên bờ tường qua khe hở đột nhập vào trong nhà trộm cắp 01 tivi hiệu LG 29 inch treo trong phòng khách, 01 màn hình máy vi tính nhãn hiệu

HP kích thước 21,5 inch màu đen, 01 cây máy tính nhãn hiệu CMS SCORPION được đặt trong phòng ngủ rồi di chuyển toàn bộ số tài sản trộm cắp được ra ngoài và sử dụng xe mô tô Wave Alpha chở số tài sản trên về nhà cất giấu. Số tài sản trên hiện nay đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ trả lại cho chủ sở hữu là anh Vũ Đức C.

Biên bản định giá tài sản tố tụng hình sự số 24/ĐGTSTT ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L định giá chiếc tivi LG 29 inch trị giá 2.400.000 đồng; màn hình máy vi tính nhãn hiệu HP 21,5 inch trị giá 2.000.000 đồng, case máy vi tính nhãn hiệu CMS SCORPION trị giá 4.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá 8.600.000 đồng (*tám triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Tại cáo trạng số: 90/CT-VKS ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Hồ Công T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Yêu cầu và đề nghị của bị hại Phan Thanh H, buộc bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô bị mất không thu hồi được số tiền là 5.000.000 đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu bị hại.

Yêu cầu và đề nghị của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Đình H4, không yêu cầu lấy lại tài sản là chiếc biển số xe mô tô 12F3 - 8341.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Hồ Công T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự và điểm g khoản 1 Điều 52 đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; điểm h khoản 1 Điều 52 đối với tội Trộm cắp tài sản và rút quyết định truy tố bị cáo tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự trong tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 18 đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu từ 33 đến 42 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật chất ma túy sau giám định; 01 chiếc kim màu đỏ; 01 chiếc tô vít màu đen; 01 mũ bảo hiểm nhựa màu trắng; 02 ổ khóa bằng kim loại màu đen- trắng; 01 ổ khóa bằng kim loại màu xanh; 01 viên gạch chỉ màu đỏ; 01 viên gạch ba banh màu trắng; 01 biển kiểm

soát 12PA - 00096; 01 biên kiểm soát 12F3 - 8341 và đề nghị trả lại cho bị cáo 1.050.000 đồng. Về số tiền 3.000.000 đồng bà Trần Thị H3 cho bị cáo vay và bị cáo cầm cố chiếc xe mô tô, bà Trần Thị H3 không yêu cầu lấy lại số tiền trên, nên đề nghị Hội đồng xét xử truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

Về dân sự đề nghị, xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trả lại cho bị hại ông Lê Đoan K, chị Hoàng Thị T1, anh Lê Đoan T2, anh Vũ Đức C và công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo với bị hại Phan Thanh H là bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Phan Thanh H số tiền là 5.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị hại Phan Thanh H không tranh luận gì, chỉ đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Đình H4 không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 20 giờ 45 phút ngày 13/02/2019, tại khu vui chơi tầng Y1 Trung tâm thương mại Đ1, số Z1, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Hồ Công T đang tàng trữ trái phép 0,210 gam ma túy Methamphetamine, bị cáo khai nhận xin chất ma túy về chỉ để sử dụng cho bản thân. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng chất ma túy Methamphetamine từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 02 năm 2019, trên địa bàn thành phố L, Hồ Công T đã lợi dụng lúc chủ quản lý tài sản sơ hở, đã lén lút thực hiện hiện vi phạm trộm cắp tài sản gồm: 03 chiếc xe mô tô, 01 tivi LG 29 inch, 01 màn hình máy vi tính HP, 01 cây máy vi tính. Tại các Biên bản định giá tài

sản số 181/ĐGTSTT ngày 18/01/2018, số 190/ĐGTSTT ngày 06/11/2018, số 11/ĐGTSTT ngày 22/01/2018, số 24/ĐGTSTT ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, kết luận bị cáo đã chiếm đoạt được tổng giá trị tài sản là 21.000.000 đồng. Nhận thấy cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền quản lý tân dược của Nhà nước và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử lý bị cáo về hình sự và cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm và bị cáo mỗi lần thực hiện hành vi trộm cắp đều chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng trở lên, như vậy mỗi một lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản riêng biệt. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn và tại phiên tòa bị hại Phan Thanh H xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân bị cáo có 01 tiền án, 03 án tích và không bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật cho thấy bị cáo là người thường xuyên vi phạm pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, thấy bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về phần dân sự: Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại tài sản bị trộm cắp cho các bị hại ông Lê Đoan K, chị Hoàng Thị T1, anh Lê Đoan T2, anh Vũ Đức C nay có đơn không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Tại phiên tòa ông Phan Thanh H với bị cáo tự nguyện thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại, cụ thể bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho ông Phan Thanh H số tiền là 5.000.000 đồng. Thấy sự thỏa thuận trên không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận.

[9] Vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong mẫu vật chất ma túy sau giám định; 01 chiếc kim màu đỏ; 01 chiếc tô vít màu đen; 01 mũ bảo hiểm nhựa màu trắng; 02 ổ khóa bằng kim loại màu đen- trắng; 01 ổ khóa bằng kim loại màu xanh; 01 viên gạch chỉ màu đỏ; 01 viên gạch ba banh màu trắng; 01 biển kiểm soát 12PA – 00096, đây là chất ma túy và vật dụng phương tiện sử dụng vào việc

phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy; 1.050.000 đồng là tiền không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Về số tiền 3.000.000 đồng bị cáo vay của bà Trần Thị H3 và bị cáo cầm cố chiếc xe mô tô của ông Lê Đoan K, tại phiên tòa bà Trần Thị H3 vắng mặt nhưng đã có lời khai không có yêu cầu lấy lại số tiền trên, thấy đây là tiền bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu số tiền trên đối với bị cáo Hồ Công T để nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Đối với vụ trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 36B2 - 140.80, Hồ Công T khai quá trình thực hiện hành vi phạm tội có sự giúp sức của Vi Xuân H2. Kết quả điều tra, đối chất xác định không có căn cứ kết luận Vi Xuân H2 tham gia cùng Hồ Công T trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B2 - 140.80. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Vi Xuân H2. Đối với người đàn ông đã cho Hồ Công T ma túy để sử dụng, quá trình điều tra xác minh nhưng không làm rõ danh tính người đàn ông này nên không có cơ sở để xử lý. Đối với Hứa Thành L nhận cầm cố chiếc xe Cup Thailand biển kiểm soát 12PA - 000.96 hiện vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở xem xét, xử lý trong vụ án này. Đối với Trần Thị H3 có hành vi nhận cầm cố chiếc xe mô tô Honda wave treo biển kiểm soát 12PA - 000.96 cho Hồ Công T vay tiền, thấy Hoa không biết về nguồn gốc chiếc xe do Hồ Công T phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý. Đối với 02 chiếc biển kiểm soát 36B2 - 140.80 và 12F6 - 4686, Hồ Công T khai đã vứt xuống sông K, Cơ quan điều tra không tiến hành thu hồi được. Đối với chiếc biển kiểm soát 12F3 - 8341, kết quả xác minh xác định biển kiểm soát trên là biển kiểm soát đăng ký của xe mô tô nhãn hiệu CPI của ông Dương Đình H4. Năm 2011, ông H4 đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh giải quyết.

[11] Về đề nghị của đại diện Viên Kiểm sát tại phiên tòa xử phạt bị cáo và xử lý toàn bộ vụ án là đúng quy định pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Công T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hồ Công T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo Hồ Công T phải chịu 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/02/2019.

2. Về phần dân sự, căn cứ các Điều 584; 585; 589; 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bị hại Phan Thanh H số tiền 5.000.000 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Phan Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Hồ Công T không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Không xem xét giải quyết phần bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm đối với các bị hại ông Lê Đoan K, chị Hoàng Thị T1, anh Lê Đoan T2, anh Vũ Đức C, do các bị hại không yêu cầu.

3. Về tang vật xử lý như sau:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong mẫu vật chất ma túy sau giám định; 01 chiếc kim màu đỏ; 01 chiếc tô vít màu đen; 01 mũ bảo hiểm nhựa màu trắng; 02 ổ khóa bằng kim loại màu đen- trắng; 01 ổ khóa bằng kim loại màu xanh; 01 viên gạch chỉ màu đỏ; 01 viên gạch ba banh màu trắng; 01 biển kiểm soát 12PA – 00096; 01 biển kiểm soát 12F3 – 8341 (chi tiết các vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2019 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

- Trả lại 1.050.000 đồng (*một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) cho bị cáo Hồ Công T, số tiền trên hiện đang được tạm gửi tại tài khoản số: 3949.0.1054411.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo giấy Ủy nhiệm chi số: 38 ngày 21/5/2019 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án về phần dân sự.

- Truy thu đối với bị cáo Hồ Công T số tiền 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*) do bị cáo phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Công T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi

nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

Lương Đình Phương